

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số **2630**/SNN-ĐĐ

Hà Nội, ngày **20** tháng **9** năm 2018

V/v xây dựng biểu mẫu và thời gian
báo cáo tình hình thiên tai

Kính gửi: - Các sở, ban, ngành Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của UBND Thành phố tại văn bản số 6939/VP-KT ngày 05/9/2018 về việc thống nhất, hướng dẫn biểu mẫu và thời gian báo cáo tình hình thiên tai trên địa bàn Thành phố.

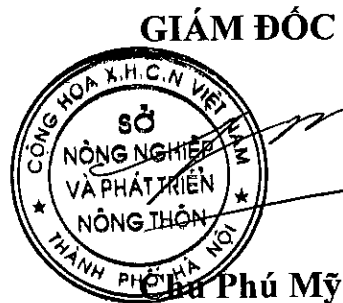
Sở Nông nghiệp và PTNT – Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN Thành phố xây dựng biểu mẫu, quy định về thời gian báo cáo, áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN Thành phố, Văn phòng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN Thành phố; Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và TKCN các Sở, ban, ngành, các quận, huyện, thị xã (có dự thảo kèm theo). Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị UBND các quận, huyện, thị xã, các sở, ban, ngành Thành phố tham gia ý kiến vào dự thảo để Sở Nông nghiệp và PTNT hoàn thiện và trình UBND Thành phố ban hành.

Nội dung tham gia đề nghị gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT trước ngày **30/9/2018** qua Chi cục Đề điều và PCLB (Địa chỉ: số 01, Đường Tô Hiệu, Hà Đông, Hà Nội; email: phongchongthientaihanoi@gmail.com; điện thoại: 024.33518244, fax: 024.33519249).

Đề nghị các đơn vị quan tâm, phối hợp./. *Thu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Thành phố; (để b/c)
- Chi cục Đề điều và PCLB;
- Lưu: VT, CLB.



Số: /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy chế thông tin, báo cáo, họp chỉ đạo của Ban Chỉ huy
Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố Hà Nội**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013;

Căn cứ Luật Đê điều ngày 29/11/2006;

Căn cứ Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 29/6/2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy ngày 22/11/2013;

Căn cứ Luật Năng lượng nguyên tử ngày 03/6/2008;

Căn cứ Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04/7/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ Quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

Căn cứ Nghị định 83/2017/NĐ-CP ngày 18/7/2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Quyết định số 2737/QĐ-UBND ngày 05/6/2018 của UBND Thành phố về việc thành lập Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT- Cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố tại Tờ trình số /TTr-SNN ngày tháng năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế thông tin, báo cáo, họp chỉ đạo của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố Hà Nội”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; các thành viên Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các quận, huyện, thị xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Chỉ đạo TW về PCTT;
- UBND ứng phó sự cố, thiên tai và TKCN;
- Thường trực Thành ủy,
- Thường trực HĐND Thành phố (để báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND TP;
- CPVP, website, các phòng chuyên viên;
- Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN TP;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Chung

QUY CHẾ

Thông tin, báo cáo, họp chỉ đạo của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thành phố Hà Nội

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2018 của
Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)*

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi: Quy chế này quy định về việc thông tin, báo cáo, họp chỉ đạo, triển khai ứng phó với sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn thành phố Hà Nội.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng đối với các thành viên Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Thành phố (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ huy Thành phố); Lãnh đạo Văn phòng và các cán bộ được huy động tham gia trực ban tại Văn phòng Ban Chỉ huy; Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các Sở, ban, ngành, các quận, huyện, thị xã.

Điều 2. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Các thành viên Ban Chỉ huy Thành phố báo cáo Trưởng ban gồm: Báo cáo trực tiếp, báo cáo bằng văn bản, báo cáo thông qua các phiên họp thường kỳ và bất thường của Ban Chỉ huy Thành phố.

Nội dung báo cáo

- Tình hình thực hiện những công việc thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách;
- Nội dung và kết quả các hội nghị, cuộc họp khi được Trưởng ban ủy quyền tham dự hoặc chỉ đạo các hội nghị đó;

- Kết quả làm việc và những kiến nghị của các sở, ngành, quận, huyện, thị xã.

2. Định kỳ báo cáo: Báo cáo tháng, quý, 6 tháng, năm, báo cáo đột xuất.

a) Nội dung báo cáo: Phải phân tích, đánh giá, tổng kết nguyên nhân khách quan, chủ quan; báo cáo phải trung thực, chính xác, phản ánh đầy đủ quá trình thực hiện nhiệm vụ và kết quả đạt được.

- Trưởng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các quận, huyện, thị xã, sở, ban, ngành phải chỉ đạo cơ quan, đơn vị chấp hành nghiêm chế độ báo cáo và trực tiếp báo cáo những vấn đề thuộc sở, ngành, địa phương mình quản lý khi Ủy ban nhân dân Thành phố yêu cầu.

- Báo cáo đột xuất: Khi có tình huống đột xuất Trưởng Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các quận, huyện, thị xã, sở, ban, ngành phải chỉ đạo cơ quan, đơn vị báo cáo ngay về Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Thành phố. Bằng những phương thức thông tin liên lạc như: Trao đổi trực tiếp bằng điện thoại, fax, thư điện tử (email).

b) Thời gian báo cáo

- Báo cáo tháng: Ngày 20 hàng tháng;
- Báo cáo quý: Ngày 20 tháng cuối quý;
- Báo cáo sơ kết 6 tháng đầu năm: Ngày 20 tháng 6;
- Báo cáo tổng kết năm: Ngày 15 tháng 12.

3. Ngoài việc thực hiện các quy định tại khoản 2 Điều này, Chánh Văn phòng Ban Chỉ huy Thành phố còn phải thực hiện các quy định sau đây:

- Thông tin hàng ngày cho Trưởng ban, các Phó Trưởng ban về các vấn đề đã được giải quyết;
- Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo;
- Đề xuất và báo cáo Trưởng ban những vấn đề cần xử lý qua phản ánh của báo chí, dư luận xã hội liên quan đến lĩnh vực tìm kiếm cứu nạn.

4. Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Thành phố có trách nhiệm tổng hợp báo cáo Văn phòng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai; gửi báo cáo đến các thành viên Ban Chỉ huy Thành phố, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các quận, huyện, thị xã và các cơ quan có liên quan.

Điều 3. Về phát hành lệnh báo động lũ, công điện của Ban Chỉ huy Thành phố

1. Ban Chỉ huy Thành phố phát lệnh báo động lũ, rút lệnh báo động lũ

- Khi lũ trên các sông thuộc Thành phố ở mức báo động I, II, III, Chánh Văn phòng Ban Chỉ huy Thành phố báo cáo Thường trực Ban Chỉ huy Thành phố phát lệnh báo động lũ với từng cấp báo động (trên báo động III phát lệnh báo động khẩn cấp về lũ).

- Khi mực nước sông xuống dưới chỉ số mực nước báo động 5cm, Chánh Văn phòng Ban Chỉ huy Thành phố báo cáo Thường trực Ban Chỉ huy Thành phố rút lệnh báo động lũ.

2. Công điện của Ban Chỉ huy Thành phố

a) Các trường hợp ban hành công điện

- Nhận được Công điện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai; Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn về thiên tai có khả năng ảnh hưởng đến khu vực Hà Nội;

- Lũ các sông trên địa bàn Thành phố (sông Hồng, sông Đáy, sông Đuống, sông Đà) xấp xỉ báo động I và tiếp tục lên, dự báo trên mức báo động I; lũ các sông khác trên báo động I và tiếp tục lên, dự báo có thể xảy ra lũ lớn;

- Dự báo mưa lớn có nguy cơ xảy ra úng ngập khu vực nội thành, ngoại thành; hoặc có thể xảy ra lũ quét, sạt lở đất;

- Nắng nóng, hạn hán, mưa đá, rét hại, sương muối, sương mù, động đất được cảnh báo, dự báo có khả năng xảy ra với cấp độ rủi ro thiên tai cấp độ 2 trở lên.

b) Nội dung công điện

Căn cứ bản tin dự báo, cảnh báo của Trung tâm Khí tượng thủy văn Trung ương, Đài Khí tượng thủy văn Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ; Công điện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai, Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn thông báo, chỉ đạo Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các quận, huyện thị xã, các Sở, ngành triển khai thực hiện việc ứng phó với tình huống thiên tai cụ thể đảm bảo phù hợp, sát thực tế.

c) Cơ quan thực hiện nội dung công điện

- Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các quận, huyện, thị xã và các Sở, ngành liên quan, các cơ quan thông tấn, báo chí.

- Các công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển Thủy lợi: Hà Nội, Mê Linh, sông Đáy, sông Nhuệ; công ty TNHH MTV thủy lợi sông Tích; công ty TNHH MTV Công viên Cây xanh; công ty TNHH MTV Thoát nước Hà Nội.

- Văn phòng Ban Chỉ huy Thành phố.

d) Nơi nhận

- Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai (để báo cáo);
- Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn (để báo cáo);
- Thường trực Thành ủy, Thường trực HĐND Thành phố (để báo cáo);
- Đồng chí Chủ tịch, các đ/c Phó Chủ tịch UBND Thành phố (để chỉ đạo);
- HĐND và UBND Thành phố;
- Các thành viên Ban Chỉ huy Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy; Văn phòng UBND Thành phố;
- Bộ Tư lệnh Thủ đô;
- Cơ quan thực hiện nội dung công điện;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, Báo Hà Nội mới, Báo Kinh tế và Đô thị (để phát tin).

3. Công điện của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố

Trường hợp khẩn cấp và thiên tai xảy ra ở mức nghiêm trọng, Thường trực Ban Chỉ huy báo cáo Chủ tịch UBND Thành phố ban hành công điện và chỉ đạo các biện pháp ứng phó.

Điều 4. Triển khai ứng phó

Khi nhận được thông tin cảnh báo, công điện chỉ đạo, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các Sở, ban, ngành, các quận, huyện, thị xã nghiêm túc triển khai thực hiện các biện pháp để ứng phó kịp thời các tình huống thiên tai diễn ra trên địa bàn theo quy định của Luật Phòng, chống thiên tai, Nghị

định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04/7/2014 của Chính phủ; Quy chế báo áp thấp nhiệt đới, bão, lũ và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.

Điều 5. Quy định về báo cáo (Chi tiết xem phụ lục 1, 2, 3 kèm theo)

1. Báo cáo nhanh của Ban Chỉ huy Thành phố

a) Thời điểm báo cáo

- Trong trường hợp có thiên tai, lũ, bão, mưa lớn hơn 100mm (trong 24h), báo cáo phải được thực hiện xong trước 8 giờ hàng ngày để phục vụ giao ban; trường hợp đột xuất phải chuẩn bị báo cáo kèm theo cuộc họp;

- Trong trường hợp thiên tai, lũ, bão khẩn cấp, báo cáo nhanh có thể được phát hành thêm vào 18 giờ hàng ngày;

- Ngoài báo cáo nhanh, khi kết thúc mỗi đợt thiên tai Văn phòng Ban Chỉ huy Thành phố có báo cáo sơ kết của đợt; hàng năm có báo cáo tổng kết năm.

b) Nội dung báo cáo

Tùy theo diễn biến của các loại hình thiên tai, mức độ và phạm vi ảnh hưởng, các nội dung chính có thể được đề cập trong báo cáo gồm:

- Diễn biến của thời tiết, tình hình thiên tai (mưa, lũ, bão, ngập lụt, nắng nóng, hạn hán và các loại hình thiên tai khác) bao gồm:

+ Tóm tắt thời tiết khu vực trong ngày và dự báo;

+ Tin thời tiết nguy hiểm (nếu có);

+ Diễn biến của thiên tai như: Bão, ATNĐ, nắng nóng, hạn hán,...

+ Tình hình mưa: bao gồm mưa trong ngày, mưa 3 ngày, mưa toàn đợt;

+ Tình hình lũ: Mức nước hiện tại của các trạm chính trên từng triền sông, so với cấp báo động, lũ lịch sử, diễn biến lũ (khi có lũ);

+ Tình hình ngập lụt.

- Hiện trạng các công trình hạ tầng cơ sở (Thủy lợi, giao thông, trường học, bệnh viện...), những vấn đề cần được đặc biệt quan tâm;

- Tình trạng các phương tiện hoạt động trên sông (khi có bão, lũ...);

- Tình trạng dân cư tại các khu vực có nguy cơ chịu ảnh hưởng trực tiếp của bão, ATNĐ, lũ và ngập lụt (nếu xảy ra lũ, bão, ngập lụt) và các loại hình thiên tai khác;

- Kết quả công tác phòng, chống: số nhà ở, công trình công cộng, kho tàng... đã được gia cố, chằng chống; chặt tỉa cành cây; sơ tán dân cư...;

- Tình hình các hồ chứa, hiện trạng, dự báo diễn biến trong thời gian tới và các đề xuất vận hành;

- Tình hình đê điều và các hệ thống thủy lợi khác;

- Những sự cố khác có thể xảy ra;

- Thiệt hại ban đầu (người, nhà cửa, công trình dân sinh, công trình hạ tầng, mùa màng...);

- Kiến nghị của các quận, huyện, thị xã (nếu có);

- Đề xuất, kiến nghị của Văn phòng Ban Chỉ huy Thành phố.

c) Nguồn thông tin phục vụ công tác báo cáo

- Các bản tin dự báo thời tiết, tin bão, thông báo lũ và các bản tin cảnh báo, dự báo khác của Trung tâm dự báo khí tượng thủy văn Trung ương; Đài Khí tượng thủy văn Khu vực đồng bằng Bắc Bộ.

- Báo cáo của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các Sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã.

- Báo cáo của Bộ Tư lệnh Thủ đô.

- Báo cáo của Các công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển Thủy lợi: Hà Nội, Mê Linh, sông Đáy, sông Nhuệ; công ty TNHH MTV thủy lợi sông Tích; công ty TNHH MTV Công viên Cây xanh; công ty TNHH MTV Thoát nước Hà Nội.

- Báo cáo của các cơ quan chuyên môn thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT (Đề điều, Thủy lợi, Thủy sản, Trồng trọt, Chăn nuôi... về các vấn đề có liên quan).

d) Nơi nhận báo cáo

Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai; Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; Thường trực Thành ủy; Thường trực HĐND; thành viên Ban Chỉ huy Thành phố; Văn phòng Thành ủy; Văn phòng HĐND, UBND; các cơ quan liên quan; đồng thời báo cáo được đưa trên trang website của UBND Thành phố.

2. Báo cáo tổng hợp hàng tuần của Ban Chỉ huy Thành phố

a) Thời điểm báo cáo

Báo cáo tuần phải được thực hiện xong trước 8h30 thứ Hai hàng tuần;

b) Nội dung báo cáo

Tùy theo diễn biến của các loại hình thiên tai, mức độ và phạm vi ảnh hưởng, các nội dung chính có thể được đề cập trong báo cáo gồm:

- Diễn biến chung về tình hình thời tiết và thiên tai (mưa, lũ, bão, ngập lụt, nắng nóng, hạn hán và các loại hình thiên tai khác) trong tuần;

- Tổng hợp tình hình hồ chứa;

- Công tác chỉ đạo, ứng phó với thiên tai trong tuần;

- Tổng hợp tình hình thiệt hại trong tuần do thiên tai gây ra;

- Kiến nghị của các địa phương (nếu có);

c) Nguồn thông tin phục vụ công tác báo cáo

- Các bản tin dự báo thời tiết, tin bão, thông báo lũ và các bản tin cảnh báo, dự báo khác của Trung tâm dự báo khí tượng thủy văn Trung ương, Trung tâm dự báo Khí tượng thủy văn khu vực Đồng bằng Bắc Bộ;

- Báo cáo của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các quận, huyện, thị xã, các Sở, ngành;

- Báo cáo của Các công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển Thủy lợi: Hà Nội, Mê Linh, sông Đáy, sông Nhuệ; công ty TNHH MTV thủy lợi sông Tích; công ty TNHH MTV Công viên Cây xanh; công ty TNHH MTV Thoát nước Hà Nội.

- Báo cáo của các cơ quan chuyên môn thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT (Đề điều, Thủy lợi, Thủy sản, Trồng trọt, Chăn nuôi... về các vấn đề có liên quan).

b) Nơi nhận báo cáo

Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai; Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; Thường trực Thành ủy; Thường trực HĐND; thành viên Ban Chỉ huy Thành phố; Văn phòng Thành ủy; Văn phòng HĐND, UBND; các cơ quan liên quan; đồng thời báo cáo được đưa trên trang website của UBND Thành phố.

3. Báo cáo tổng hợp sau mỗi đợt thiên tai của Ban Chỉ huy Thành phố

a) Thời điểm báo cáo

- Sau mỗi đợt thiên tai xảy ra, Ban Chỉ huy Thành phố có báo cáo tổng hợp gửi Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT, Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn và các Sở, ngành, địa phương.

- Căn cứ nhu cầu đề xuất hỗ trợ thiệt hại của các địa phương, Sở, ngành sau mỗi đợt thiên tai, Ban Chỉ huy Thành phố tổng hợp báo cáo và đề nghị Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTT, Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xem xét, quyết định hỗ trợ.

b) Nội dung báo cáo

Tùy theo diễn biến của các loại hình thiên tai, mức độ và phạm vi ảnh hưởng, các nội dung chính có thể được cập nhật trong báo cáo gồm:

- Quá trình xảy ra thiên tai bao gồm:

+ Diễn biến của thiên tai như: Bão, ATNĐ, mưa, lũ, bão, ngập lụt, nắng nóng, hạn hán và các loại hình thiên tai khác;

+ Tình hình mưa: bao gồm mưa trong ngày, mưa 3 ngày, mưa toàn đợt;

+ Tình hình lũ: Mực nước hiện tại của các trạm chính trên từng triển sông, so với cấp báo động, lũ lịch sử, diễn biến lũ (khi có lũ);

+ Tình hình ngập lụt;

+ Tình hình xảy ra các loại hình thiên tai khác;

- Tình trạng các công trình hạ tầng cơ sở (Thủy lợi, giao thông, trường học, bệnh viện...);

- Tình trạng các phương tiện hoạt động trên sông (khi có bão, lũ...);

- Tình trạng dân cư tại các khu vực có nguy cơ chịu ảnh hưởng trực tiếp của bão, ATNĐ, lũ và ngập lụt (nếu xảy ra lũ, bão, ngập lụt) và các loại hình thiên tai khác;

- Kết quả công tác phòng, chống: số nhà ở, công trình công cộng, kho tàng... đã được gia cố, chằng chống; chặt tỉa cành cây; sơ tán dân cư...;

- Tình hình các hồ chứa, hiện trạng, dự báo diễn biến trong thời gian tới và các đề xuất vận hành;

- Tình hình đề điều và các hệ thống thủy lợi khác;

- Những sự cố khác có thể xảy ra;

- Tổng hợp thiệt hại do thiên tai gây ra (người, nhà cửa, công trình dân sinh, công trình hạ tầng, mùa màng...);

- Kiến nghị của các địa phương (nếu có);

- Đề xuất, kiến nghị của Ban Chỉ huy Thành phố.

c) Nguồn thông tin phục vụ công tác báo cáo

- Các bản tin dự báo thời tiết, tin bão, thông báo lũ và các bản tin cảnh báo, dự báo khác của Trung tâm dự báo khí tượng thủy văn Trung ương, Trung tâm dự báo Khí tượng thủy văn khu vực Đồng bằng Bắc Bộ;

- Báo cáo của UBND, Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các quận, huyện, thị xã, các Sở, ngành;

- Báo cáo của Các công ty TNHH MTV Đầu tư phát triển Thủy lợi: Hà Nội, Mê Linh, sông Đáy, sông Nhuệ; công ty TNHH MTV thủy lợi sông Tích; công ty TNHH MTV Công viên Cây xanh; công ty TNHH MTV Thoát nước Hà Nội.

- Báo cáo của các cơ quan chuyên môn thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT (Đề điều, Thủy lợi, Thủy sản, Trồng trọt, Chăn nuôi... về các vấn đề có liên quan).

d) Nơi nhận báo cáo

Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai; Ủy ban Quốc gia ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; Thường trực Thành ủy; Thường trực HĐND; thành viên Ban Chỉ huy Thành phố; Văn phòng Thành ủy; Văn phòng HĐND, UBND; các cơ quan liên quan; đồng thời báo cáo được đưa trên trang website của UBND Thành phố.

4. Báo cáo của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các Sở, ban, ngành, quận, huyện, thị xã

a) Báo cáo nhanh: Báo cáo nhanh tình hình thiên tai và thiệt hại được lập ngay sau khi thiên tai xảy ra. Thời gian báo cáo, thực hiện trước 24 giờ tính từ khi xảy ra thiên tai và được báo cáo hàng ngày cho đến khi kết thúc đợt thiên tai.

*** Nội dung báo cáo**

Tùy theo diễn biến của các loại hình thiên tai, mức độ và phạm vi ảnh hưởng, các nội dung chính được đề cập trong báo cáo gồm:

- Tình hình thiên tai (mưa, lũ, bão, ngập lụt, nắng nóng, hạn hán và các loại hình thiên tai khác) bao gồm:

+ Diễn biến của thiên tai như: bão, ATNĐ, nắng nóng, hạn hán,...

+ Tình hình mưa: bao gồm mưa trong ngày, mưa 3 ngày, mưa toàn đợt;

+ Tình hình lũ: Mực nước hiện tại của các trạm chính trên từng triền sông, so với cấp báo động, lũ lịch sử, diễn biến lũ (khi có lũ);

- Hiện trạng các công trình hạ tầng cơ sở (thủy lợi, giao thông, trường học, bệnh viện ...), những vấn đề cần được đặc biệt quan tâm;
- Tình trạng dân cư tại các khu vực có nguy cơ chịu ảnh hưởng trực tiếp của thiên tai. Số dân được di dời, sơ tán;
- Kết quả công tác phòng, chống: số nhà ở, công trình công cộng, kho tàng... đã được gia cố, chằng chống, chặt tỉa cành cây, sơ tán dân cư...;
- Tình hình đê điều và các hệ thống thủy lợi khác;
- Công tác chỉ huy ứng phó: nêu rõ việc chỉ huy, triển khai ứng phó với thiên tai. Kết quả đạt được đến thời điểm báo cáo.
- Thiệt hại ban đầu (người, nhà ở, giáo dục, y tế, nông nghiệp, thủy lợi...);
- Kiến nghị của địa phương (nếu có).

*** Thời lượng báo cáo**

Báo cáo của Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các Sở, ban, ngành Thành phố; các quận, huyện, thị xã tối thiểu 01 lần một ngày (tùy theo tình hình thiên tai).

*** Nơi nhận báo cáo**

Ủy ban nhân dân Thành phố, Ban Chỉ huy Thành phố, Văn phòng Ban Chỉ huy Thành phố và các cơ quan liên quan.

*** Thời gian báo cáo: Trước 7h và 18h hàng ngày.**

b) Báo cáo tổng hợp đợt thiên tai: Được thực hiện khi kết thúc đợt thiên tai. Áp dụng đối với những loại hình thiên tai xuất hiện trong nhiều ngày hoặc loại thiên tai gây thiệt hại lớn phải thống kê, đánh giá.

*** Nội dung báo cáo**

- Diễn biến của thời tiết và tình hình thiên tai: Tóm tắt tình hình, diễn biến của thiên tai từ khi xuất hiện đến khi kết thúc;
- Công tác chỉ huy ứng phó;
- Kết quả triển khai công tác chỉ huy ứng phó: sơ tán, di dời dân; kêu gọi tàu thuyền; huy động lực lượng, phương tiện, vật tư...;
- Thống kê, đánh giá thiệt hại thông qua các chỉ tiêu về: người, nhà ở, giáo dục, y tế, nông nghiệp, thủy lợi, giao thông và một số chỉ tiêu khác. Ước giá trị thiệt hại do thiên tai gây ra;
- Công tác khắc phục hậu quả:
 - + Công tác tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn về người, tài sản;
 - + Công tác khắc phục sự cố công trình
 - + Hỗ trợ thiệt hại về người, nhà ở, các nhu yếu phẩm thiết yếu và các hỗ trợ khắc phục hậu quả khác (nếu có).
- Đề xuất, kiến nghị

*** Nơi nhận báo cáo:** Ủy ban nhân dân Thành phố, Ban Chỉ huy Thành phố và các cơ quan liên quan.

c) Báo cáo tổng kết

- Nội dung báo cáo

Hàng năm, kết thúc năm Ban Chỉ huy Phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn các Sở, ngành, quận, huyện, thị xã phải có báo cáo tổng kết năm trong đó đi sâu phân tích, đánh giá những việc đã làm được, tồn tại và những bài học kinh nghiệm; kế hoạch triển khai nhiệm vụ phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm tiếp và gửi báo cáo cho Ban Chỉ huy vào đầu tháng 01 của năm sau.

- Nơi nhận báo cáo: Ủy ban nhân dân Thành phố, Ban Chỉ huy Thành phố và các cơ quan liên quan.

Điều 6. Phương thức gửi công điện, báo cáo

Gửi đồng thời bằng các hình thức: Fax, thư điện tử và các văn bản qua đường bưu điện.

Trong khi sự cố, thiên tai đang diễn ra, các công điện, công văn, báo cáo được gửi bằng Fax, thư điện tử để đảm bảo kịp thời, sau đó văn bản chính được gửi theo đường bưu điện để lưu trữ.

Điều 7. Điều khoản thi hành

Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký. Mọi quy định trước đây liên quan đến chế độ thông tin, báo cáo, họp chỉ đạo của Ban Chỉ huy Thành phố trái với quy định tại Quy chế này đều được bãi bỏ.

Trong quá trình thực hiện có những vấn đề chưa phù hợp, các cơ quan, địa phương, đơn vị phản ánh về Thường trực Ban Chỉ huy Thành phố để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định bổ sung, sửa đổi./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN 
CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Chung



Phụ lục 1: Mẫu Báo cáo nhanh khi có thiên tai xảy ra
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2018
của Ủy ban nhân dân Thành phố)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
BAN CHỈ HUY PCTT&TKCN
(QUẬN, HUYỆN, THỊ XÃ,
SỞ, NGÀNH)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BC-BCH

Hà Nội, ngày tháng năm

BÁO CÁO NHANH
Tình hình thiên tai từ ngày tháng năm

I. Tình hình thời tiết: Theo tin từ Trung tâm dự báo KTTV Trung ương hoặc Đài Khí tượng Thủy văn Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ:

1. Tình hình bão, ATNĐ

- Thông tin về bão, ATNĐ;
- Diễn biến, đường đi của bão, ATNĐ.

2. Tình hình mưa

Thông tin chung về tình hình mưa trên các khu vực (diễn biến mưa tại thời điểm báo cáo)

- Tổng lượng mưa trên địa bàn Thành phố phổ biến từđến...mm
- Lượng mưa lớn nhất đo tại điểm.....

2.1. Lượng mưa ngày: Mưa từ 19h ngày hôm trước đến 19h ngày trước ngày hiện tại

2.2. Lượng mưa 3 ngày: Mưa từ 19h ngày....đến 19h ngày trước ngày hiện tại.

2.3. Lượng mưa toàn đợt: Từ...h ngày...đến....h ngày....

3. Tình hình lũ (khi có mưa, bão)

Mức nước hiện tại của các trạm chính trên từng triền sông so với cấp báo động, diễn biến lũ (khi có lũ).

- Thông báo lũ các sông trong khu vực;
- Các thông tin về lũ trên các sông chính

+ Các sông đã đạt đỉnh;

+ Đặc trưng mực nước lũ: đỉnh lũ (thời gian), chênh lệch mực nước đỉnh lũ so với cấp báo động, so với lũ lịch sử, so với mức thiết kế của đê, mực nước tại thời điểm báo cáo...

+ Các sông chưa đạt đỉnh (mức nước hiện tại);

- Dự báo diễn biến lũ trong thời gian tới.

4. Tình hình nắng nóng, hạn hán, thiếu nước

- Nhiệt độ cao nhất trên địa bàn thành phố (địa điểm, thời gian);
- Khu vực bị ảnh hưởng do nắng nóng, hạn hán, thiếu nước;
- Số diện tích cây trồng, vật nuôi bị ảnh hưởng do thiếu nước, hạn hán.

5. Tình hình các loại hình thiên tai khác (nếu có)

II. Thông tin các hồ chứa (khi có mưa, bão)

Tình hình vận hành các hồ chứa: hồ nào đang xả lũ, mở bao nhiêu cửa, các cửa được mở vào giờ nào? Nhận định khả năng vận hành trong thời gian tới như thế nào?...

III. Công tác chỉ đạo, ứng phó thiên tai

- Chỉ đạo của Trung ương;
- Chỉ đạo của Thành ủy, UBND Thành phố, BCH PCTT & TKCN TP;
- Chỉ đạo của UBND, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các quận, huyện, thị xã; các Sở, ngành...

IV. Tổng hợp thiệt hại do thiên tai: Theo Biểu mẫu từ 01-08 Kèm theo Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23 tháng 11 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Kế hoạch và Đầu tư, trong đó tập trung vào một số mục chủ yếu sau:

- Thiệt hại về người
- Số người, số hộ bị ảnh hưởng
- Thiệt hại về nhà ở
- Thiệt hại về giáo dục
- Thiệt hại về y tế
- Thiệt hại về văn hóa
- Thiệt hại về nông, lâm, diêm nghiệp
- Thiệt hại về chăn nuôi.

....

(có phụ lục chi tiết kèm theo)

V. Công tác khắc phục hậu quả

- Công tác khắc phục hậu quả của Thành phố;
- Công tác khắc phục hậu quả ở các địa phương và những kiến nghị;
- Nhu cầu hỗ trợ tại địa phương.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố (để b/c);
- Ban Chỉ huy PCTT&TKCN Thành phố;

- Lưu VT

LÃNH ĐẠO BCH PCTT&TKCN

(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 2: Mẫu Báo cáo tuần

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
BAN CHỈ HUY PCTT&TKCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BC-BCH

Hà Nội, ngày tháng năm

BÁO CÁO

Tóm tắt tình hình thời tiết, thiên tai và thiệt hại tuần
từ ngày tháng năm đến ngày tháng năm

I. Tổng hợp diễn biến thời tiết và thiên tai

(Nêu tình hình các loại hình thiên tai xảy ra trong tuần như: bão, mưa, lũ, ngập lụt, nắng nóng, hạn hán và các loại hình thiên tai khác)

1. Tình hình bão, ATNĐ

- Thông tin về bão, ATNĐ;
- Diễn biến, đường đi của bão, ATNĐ.

2. Tình hình mưa:

- Thông tin chung về tình hình mưa trên địa bàn Thành phố;
- Tổng lượng mưa trên địa bàn Thành phố trong tuần phổ biến từ...đến...mm;
- Một số điểm có lượng mưa lớn hơn;
- Lượng mưa cả tuần tại từng điểm đo từ ngày../tháng..đến ngày../tháng/năm

3. Thông tin về lũ (khi có mưa, bão)

- Diễn biến quá trình lũ và mực nước đỉnh tại các sông trong tuần.

4. Tình hình nắng nóng, hạn hán, thiếu nước

- Nhiệt độ cao nhất trên địa bàn thành phố (địa điểm, thời gian);
- Khu vực bị ảnh hưởng do nắng nóng, hạn hán, thiếu nước;
- Số diện tích cây trồng, vật nuôi bị ảnh hưởng do thiếu nước, hạn hán.

5. Tình hình các loại hình thiên tai khác (nếu có)

II. Tình hình các hồ chứa

Tình hình vận hành các hồ chứa: hồ nào xả lũ, mở bao nhiêu cửa, các cửa được mở vào thời gian nào? Nhận định khả năng vận hành trong thời gian tới...

III. Công tác chỉ đạo, ứng phó thiên tai

1. Thành phố,

- Chỉ đạo của Trung ương;
- Chỉ đạo của UBND Thành phố, BCH PCTT &TKCN Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành.

2. Địa phương

- Chỉ đạo của các Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các quận, huyện, thị xã đã triển khai để ứng phó với thiên tai.

IV. Tổng hợp thiệt hại do thiên tai (trong tuần): Theo Biểu mẫu từ 01-08 kèm theo Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23 tháng 11 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Kế hoạch và Đầu tư, trong đó tập trung vào một số mục chủ yếu sau:

- Thiệt hại về người
- Số người, số hộ bị ảnh hưởng
- Thiệt hại về nhà ở
- Thiệt hại về giáo dục
- Thiệt hại về y tế
- Thiệt hại về văn hóa
- Thiệt hại về nông, lâm, diêm nghiệp
- Thiệt hại về chăn nuôi

....

(có phụ lục chi tiết kèm theo)

V. Công tác khắc phục hậu quả

- Công tác khắc phục hậu quả của Thành phố;
- Công tác khắc phục hậu quả ở các địa phương và những kiến nghị;
- Nhu cầu hỗ trợ tại địa phương.

Nơi nhận:

- UBND Thành phố (để b/c);
-
- Lưu VT.

LÃNH ĐẠO BCH PCTT&TKCN

(Ký tên, đóng dấu)

Phụ lục 3: Mẫu Báo cáo tổng hợp sau mỗi đợt, trận thiên tai
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2018
của Ủy ban nhân dân Thành phố)

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
BAN CHỈ HUY PCTT&TKCN
(QUẬN, HUYỆN, THỊ XÃ,
SỞ, NGÀNH)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BC-BCH

Hà Nội, ngày tháng năm

BÁO CÁO
Tổng hợp công tác phòng, chống.....

I. Diễn biến về thiên tai (Nêu tình hình các loại hình thiên tai xảy ra như: bão, mưa, lũ, ngập lụt, nắng nóng, hạn hán và các loại hình thiên tai khác)

1. Về bão

- Nêu tóm tắt diễn biến của cơn bão từ khi hình thành đến khi có tin cuối cùng.

2. Mưa:

- Tổng lượng mưa đo được toàn đợt ở các địa bàn, trạm đo; tổng lượng mưa toàn đợt trên địa bàn Thành phố; trạm có lượng mưa nhỏ nhất, lượng mưa lớn nhất...

3. Lũ, lũ quét

- Diễn biến quá trình lũ và mực nước đỉnh tại các sông.

4. Tình hình nắng nóng, hạn hán, thiếu nước

- Nhiệt độ cao nhất trên địa bàn thành phố (địa điểm, thời gian);

- Khu vực bị ảnh hưởng do nắng nóng, hạn hán, thiếu nước;

- Số diện tích cây trồng, vật nuôi bị ảnh hưởng do thiếu nước, hạn hán.

5. Tình hình các loại hình thiên tai khác (nếu có)

II. Công tác chỉ đạo, ứng phó thiên tai

1. Công tác chỉ đạo

- Chỉ đạo của Thành ủy và UBND;

- Chỉ đạo của BCH PCTT&TKCN TP;

- Các Sở, ban, ngành Thành phố;

- Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các quận, huyện, thị xã;

- Các tổ chức, đoàn thể.

2. Công tác ứng phó thiên tai

- Sơ tán dân ra khỏi khu vực nguy hiểm;

- Di chuyển tàu thuyền, phương tiện nuôi trồng thủy sản trên sông ra khỏi khu vực nguy hiểm;

- Chằng chống nhà cửa, công trình, kho tàng...

- Hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán dân;
- Huy động nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó thiên tai;
- Các biện pháp ứng phó thiên tai khác phù hợp với các loại hình thiên tai xảy ra trên địa bàn.

III. Tổng hợp thiệt hại: Theo Biểu mẫu từ 01-08 kèm theo Thông tư liên tịch số 43/2015/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT ngày 23 tháng 11 năm 2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Kế hoạch và Đầu tư, trong đó tập trung vào một số mục chủ yếu sau:

- Thiệt hại về người
- Số người, số hộ bị ảnh hưởng
- Thiệt hại về nhà ở
- Thiệt hại về giáo dục
- Thiệt hại về y tế
- Thiệt hại về văn hóa
- Thiệt hại về nông, lâm, diêm nghiệp

....

(có phụ lục chi tiết kèm theo)

IV. Công tác khắc phục hậu quả thiên tai

- Chỉ đạo của Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN Thành phố.
- Công tác khắc phục hậu quả ở địa phương.
- + Công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu trợ.
- + Hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, trang thiết bị, nhiên liệu thiết yếu để phục hồi sản xuất.
- + Thực hiện vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh.
- + Sửa chữa, khôi phục nhà cửa, công trình, kho tàng bị ảnh hưởng của thiên tai...

V. Đánh giá chung

- Tổng số lượng, vật tư, phương tiện đã huy động
- Kết quả ứng cứu và di dời dân ra khỏi vùng nguy hiểm
- Những tồn tại, hạn chế

VI. Đề xuất kiến nghị

Nơi nhận:

- UBND Thành phố (để b/c);
- Ban Chỉ huy PCTT&TKCN Thành phố;
-
- Lưu VT.

LÃNH ĐẠO BCH PCTT&TKCN

(Ký tên, đóng dấu)